

Số: /BC-NSBG

Bắc Giang, ngày tháng 3 năm 2025

**DỰ THẢO**



**BÁO CÁO  
HOẠT ĐỘNG CỦA BAN GIÁM ĐỐC**

Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang hoạt động theo mô hình Công ty Cổ phần, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ Công ty luôn bám sát vào chủ trương, chính sách của Đảng, định hướng của Nhà nước đặc biệt là các chương trình phát triển kinh tế xã hội tại địa phương gắn liền với chức năng ngành nghề của Công ty để lãnh đạo điều hành sản xuất kinh doanh có hiệu quả.

**I. CÔNG TÁC SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024**

**1. Những thuận lợi và khó khăn.**

**1.1. Thuận lợi.**

Công ty luôn có sự quan tâm, chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, các ngành, UBND thành phố, huyện Lục Nam và UBND phường, xã trên địa bàn, CBCNV luôn đoàn kết, có ý thức trách nhiệm và tổ chức kỷ luật tốt; kinh doanh trong điều kiện thuận lợi: Lượng khách hàng luôn tăng trưởng, kinh doanh sản phẩm nước sạch là mặt hàng thiết yếu đối với mỗi gia đình và Công ty đã có nhiều kinh nghiệm trong sản xuất và kinh doanh nước sạch.

**1.2. Khó khăn.**

Năm 2024, Công ty cũng gặp một số khó khăn như:

- Nguồn nước thô (nước sông Thương, nước sông Lục Nam) luôn có nguy cơ ô nhiễm do nguồn nước xả thải vào sông không đảm bảo chất lượng, do ô nhiễm môi trường từ các nguồn thải: dầu máy của các xà lan, tàu thuyền hoạt động trên sông; bãi rác tự phát; nước thải người dân sinh sống dọc bờ sông. Đặc biệt ảnh hưởng lớn từ cơn bão số 3, lũ lụt.. chất lượng nước sông có những thay đổi bất thường ( độ đục tăng rất cao )

- Công tác phát triển khách hàng và mở rộng thị trường ngày càng khó khăn do các địa bàn đã được UBND tỉnh phân vùng cho nhiều đơn vị cấp nước; các khu vực sẽ mở rộng là khu vực nông thôn và người dân vẫn có thói quen dùng nước giếng nên nhu cầu dùng nước sạch rất thấp.

- Công tác đầu tư: Đầu tư mở rộng về các vùng nông thôn mạng lưới đường ống rộng nên chi phí đầu tư cao, thủ tục xin cấp phép thi công với các ngành mất nhiều thời gian, dẫn đến giảm tiến độ so với kế hoạch.

- Tình hình kinh tế thế giới có nhiều biến động thị trường nên ảnh hưởng đến các doanh nghiệp trong nước, các doanh nghiệp nước ngoài tại Việt Nam, dẫn đến quy mô sản xuất của các doanh nghiệp nói chung và các doanh nghiệp đang là khách hàng của Công ty nói riêng giảm, ảnh hưởng trực tiếp đến sản lượng nước cấp của Công ty cho các doanh nghiệp.

- Một số CBCNV ý thức và trách nhiệm chưa cao còn vi phạm nội quy, quy chế của Công ty.



## **2. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024**

### **2.1. Công tác lãnh chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ.**

Ngay sau Hội nghị người lao động, Đảng bộ, Ban lãnh đạo Công ty đã chỉ đạo các phòng ban thực hiện tốt chức năng và nhiệm vụ của mình trong công tác sản xuất, kinh doanh nước và công tác đầu tư mở rộng mạng lưới cấp nước, góp phần giữ vững thương hiệu sản phẩm nước sạch của Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang trong môi trường kinh doanh ngày càng có nhiều sự cạnh tranh.

Hàng tháng đều tổ chức Hội nghị giao ban đánh giá quá trình thực hiện nhiệm vụ chung của toàn Công ty, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của từng phòng ban, từ đó đưa ra các phương hướng, giải pháp thực hiện cho tháng tiếp theo. Giải quyết kịp thời các đề xuất, kiến nghị của các bộ phận trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Công tác tổ chức cán bộ: Hoàn thiện mô hình hoạt động của Công ty theo Luật Doanh nghiệp; theo Nghị quyết ĐHĐCĐ và Quy chế quản lý nội bộ của Công ty.

Chỉ đạo công tác sản xuất kinh doanh đảm bảo sản xuất kinh doanh hiệu quả ở 3 nhiệm vụ chính: Sản xuất nước sạch; kinh doanh nước sạch; đầu tư mở rộng mạng lưới cấp nước.

Thực hiện nghiêm các văn bản của Chính phủ, các bộ ngành, Tỉnh ủy, UBND tỉnh.

Đảng ủy và Ban lãnh đạo đã tổ chức họp và chỉ đạo với từng phòng ban chuyên môn, đánh giá công tác sản xuất kinh doanh; công tác phát triển khách hàng; công tác đầu tư; các giải pháp thực hiện chống thất thoát, thất thu; đánh giá quá trình thay tuyến ống kém chất lượng, công tác vận hành, công tác quản lý mạng... tuyên truyền nâng cao nhận thức của người lao động về khó khăn mà doanh nghiệp phải phấn đấu vượt lên trong sản xuất kinh doanh và cùng doanh nghiệp khắc phục các khó khăn, nâng cao năng suất lao động, tiết giảm chi phí.

Tổ chức các buổi thăm quan, trao đổi kinh nghiệm trong sản xuất và kinh doanh nước sạch: Hội nghị trao đổi học tập kinh nghiệm cùng Công ty CP Hawaco tại Khu xử lý - Nhà máy nước Bắc Giang...

Ban lãnh đạo luôn thực hiện những cam kết giữa người sử dụng lao động và người lao động: 100% người lao động được tham gia BHXH; năm 2024 nâng lương và nâng bậc cho 40 người và đã tổ chức xét duyệt nâng bậc, nâng lương năm 2025 cho 52 người.

Công tác đảm bảo an toàn lao động và phòng chống cháy nổ: Hàng năm Công ty tổ chức tập huấn ATLĐ và VSLĐ, phòng chống cháy nổ cho CBCNV toàn Công ty, nội quy lao động cũng được ban hành và treo đầy đủ tại các vị trí sản xuất, biển báo tại công trường đang thi công.

Công tác an sinh xã hội: Tham gia đóng góp các quỹ từ thiện cho người nghèo, quỹ hỗ trợ thiên tai bão lụt, quỹ khuyến học, quỹ phòng chống bão lụt... Giá trị 577,6 triệu đồng.

Công tác chỉ đạo và phối hợp giữa chính quyền và các đoàn thể được thực hiện thường xuyên, chính quyền đã tạo điều kiện tốt nhất cho các đoàn thể hoạt động. Kết quả năm 2024 Công đoàn được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”. Đoàn thanh niên xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”.



## **2.2. Công tác sản xuất nước sạch.**

Xác định nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của đơn vị là tổ chức sản xuất kinh doanh có hiệu quả đảm bảo sự ổn định, tồn tại cũng như phát triển của Doanh nghiệp. Vì vậy các quy trình, quy phạm trong khâu sản xuất được chỉ đạo, tổ chức thực hiện một cách nghiêm túc và chặt chẽ dưới sự kiểm tra, đôn đốc thường xuyên từ lãnh đạo được giao nhiệm vụ quản lý trực tiếp, đến quản đốc và các ca trưởng, tổ trưởng. Nhà máy nước Bắc Giang và XN cấp nước Đồi Ngô sản xuất phải luôn đảm bảo ba tiêu chí đó là: chất lượng, lưu lượng và áp lực.

Trong năm qua, nhà máy nước Bắc Giang và Xí nghiệp CN Đồi Ngô -Lục Nam luôn thực hiện đúng quy trình, quy phạm sản xuất, kết quả 100% mẫu nước được Trung tâm Kiểm soát Bệnh tật tỉnh Bắc Giang và Viện khoa học sức khỏe nghề nghiệp giám sát và đánh giá đạt Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt theo QCVN 01:2021/BG. Được Sở Y tế chấp thuận việc công bố Hợp quy chất lượng nước đối với Nhà máy nước Bắc Giang và Xí nghiệp CN Đồi Ngô Lục Nam.

Để tăng cường công tác đảm bảo chất lượng nước, Công ty đã trang bị thêm máy móc thiết bị cho bộ phận Hóa nghiệm để giám sát chất lượng; Chỉ đạo phòng Kỹ thuật -Vật tư phối hợp chặt chẽ với bộ phận Hóa nghiệm để kịp thời đưa ra các giải pháp xử lý khi nguồn nước thô kém chất lượng nhất là trong tháng 9 xảy ra lũ tràn về; Xây dựng nhà Clo tại Trạm bơm nước thô để tăng khả năng xử lý nước và giảm hoá chất.

Thau rửa đường ống từ Khu xử lý về trạm Tăng áp bằng phương pháp quả mút; ngoài ra thực hiện chế độ bảo dưỡng máy móc thiết bị thường xuyên, nghiêm túc, các sự cố luôn được khắc phục kịp thời nhanh chóng, đảm bảo hệ thống cấp nước hoạt động an toàn và hiệu quả cao nhất.

Đã chủ động vận hành tiết giảm giờ cao điểm và các thời điểm chất lượng nước thô thay đổi bất thường, để tiết kiệm đơn giá tiền điện và đảm bảo xử lý chất lượng nước hiệu quả an toàn; điều chỉnh áp lực bơm theo thời tiết và nhu cầu sử dụng các khung giờ trong ngày, giảm chi phí điện năng, giảm áp lực dư trên mạng, giảm thất thoát nước cho Công ty.

Luôn quan tâm công tác kiểm tra chất lượng nguồn nước thô, hàng ngày cử CBCNV bơi thuyền dọc sông Thương để kiểm tra thượng lưu và hạ lưu của Trạm bơm nước thô, kịp thời phát hiện những bất thường gây ô nhiễm nguồn nước.

Thực hiện quy trình vận hành vào mạng lưới cấp nước khi Công ty sử dụng 02 nguồn nước cấp chung vào hệ thống mạng lưới cấp nước, thường xuyên giám sát chất lượng nước của Công ty DNP cấp vào mạng của Công ty theo quy định.

Thực hiện các quy định trong "Sổ tay cấp nước an toàn" giúp phòng ngừa, giảm thiểu và khắc phục các mối nguy hiểm và sự cố xảy ra trong suốt quá trình sản xuất và cung cấp nước, mang đến cho khách hàng nước sạch an toàn, nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống cộng đồng.

## **2.3. Công tác kinh doanh nước sạch.**



Đến nay công ty đã hoàn thành cơ bản xong việc cấp nước cho 16 phường, xã của Thành phố Bắc Giang và các khu vực xã Nghĩa Trung - Việt Yên và xã Ngọc Lý - Tân Yên. Hiện Công ty tiếp tục mở rộng hệ thống mạng lưới cấp nước tại các khu vực trên.

Tại thị trấn Đồi Ngô huyện Lục Nam đã đưa vào quản lý một phần thôn Hà Phú 12, thôn Thanh Giã 1-2, thôn Đông Thịnh, Thôn Đại Lãm, Thôn Trại Quán, Thôn Phú Yên 1; đã thi công xong thôn Phú Yên 2-3, thôn Phạm Kha, Đông Thịnh đưa vào quản lý trong thời gian tới.

Tính đến tháng 12, Công ty đang quản lý 74.188 đầu nối (bao gồm Khu vực Bắc Giang + thị trấn Đồi Ngô). Chú trọng công tác dịch vụ khách hàng bằng nhiều giải pháp như: Thủ tục lắp mới đồng hồ đơn giản và nhanh gọn, thông tin đến khách hàng qua tin nhắn Zalo, SMS, thanh toán tiền nước qua các tài khoản ngân hàng, qua hệ thống ViettelPay; Hệ thống Payoo...đến nay lượng khách hàng thanh toán không dùng tiền mặt đạt 90,5% tăng 28,5% so với năm 2023, áp dụng hóa đơn điện tử; linh động trong công tác đọc đồng hồ và thu tiền nước hàng tháng; giải đáp và xử lý kịp thời những thắc mắc của khách hàng phản ánh trực tiếp và trên các kênh truyền thông như: Trang facebook Công ty, ý kiến đô thị...đem lại sự thuận tiện, tin tưởng và hài lòng cho khách hàng khi dùng nước của Công ty.

Thực hiện phân vùng cấp nước của 02 nguồn nước, đảm bảo lưu lượng, chất lượng nước cấp cho các khu vực.

Phối hợp tốt với các Đội xây lắp trong cải tạo mạng và phát triển khách hàng, phối hợp với chính quyền địa phương trong công tác quản lý hệ thống cấp nước của đơn vị khi địa phương cải tạo nâng cấp đường, ngõ, xóm, chỉnh trang vỉa hè như: Kịp thời thay thế tuyến ống kém chất lượng, tuyến ống của các Dự án khác khi Công ty nhận bàn giao mà vị trí tuyến ống khó xác định hoặc khó cho công tác sửa chữa thay thế sau này.

Thực hiện thau rửa đường ống cấp nước bằng phương pháp quả mút mang lại hiệu quả rất cao, đảm bảo chất lượng nước trên các tuyến ống sau khi thau rửa, đến nay 100% các tuyến ống D100 trở lên đã được thau rửa.

Tăng cường công tác quản lý mạng, phát hiện và sửa chữa kịp thời các sự cố, điểm rò rỉ để đáp ứng nhu cầu dùng nước của khách hàng. Tăng cường công tác quản lý đồng hồ, van mạng, chú trọng công tác đọc chỉ số chính xác, thu tiền hàng tháng nộp đầy đủ vào ngân hàng và quỹ đúng quy định.

#### **2.4. Công tác chống thất thoát mạng.**

Thất thoát nước đang là một thách thức lớn đối với mỗi công trình cấp nước trên cả nước, vì vậy công tác phòng chống thất thoát được Công ty đầu tư và quan tâm, đã đưa chuyển đổi kỹ thuật số để thay thế dần cách làm thủ công, số liệu đã được tổng hợp và phân tích trên phần mềm máy tính, mang lại hiệu quả thiết thực như: Các tuyến lớn đã được lắp đặt đồng hồ tổng thông minh, số liệu đồng hồ được đọc chính xác hàng ngày và nhập số vào đường link chung của Công ty nên kịp thời phát hiện và xử lý các sự cố phát sinh; sử dụng phương pháp lọc dữ liệu tra cứu lịch sử của khách hàng, từ đó lọc ra những khách hàng sử dụng nước bất thường, tiến hành kiểm tra, giám sát.



**Kết quả:**

- Ghép 27 tuyến và lắp đặt 140 đồng hồ tổng để kiểm soát tỷ lệ thất thoát, Công ty Ban hành quy chế đọc đồng hồ tổng, nên đã kiểm soát kịp thời các điểm rò rỉ.

- Tìm và phát hiện được 302 điểm rò rỉ trên hệ thống mạng lưới cấp nước.

- Phát hiện 12 khách hàng lấy nước không qua đồng hồ.

- Kiểm định được 7.323 đồng hồ các loại.

- Thay thế 3.687 đồng hồ hết niên hạn sử dụng, đồng hồ do kiểm định không đạt và được thay thế bằng những đồng hồ nước có độ chính xác cao, có cấu trúc chắc chắn.

- Trang bị máy nghe rò rỉ, phát triển thành công thanh khuyếch đại âm thanh và nâng cấp bộ tương quan âm tìm rò rỉ.

**\* Kết quả công tác sản xuất kinh doanh năm 2024.**

**Khu vực thành phố Bắc Giang.**

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2023	Năm 2024			So sánh 2023 %
				KH	Thực hiện	So sánh %	
1	Doanh thu nước	Tỷ đồng	167,795	174,5	175,059	100,32	104,33
2	Nước sạch	Triệu m <sup>3</sup>	17,234	17,805	18.021	101,21	104,57
	- Nước Công ty	Triệu m <sup>3</sup>	8,520	9,091	9,863		
	- Nước DNP	Triệu m <sup>3</sup>	8,714	8,714	8,158		
3	Nước thương phẩm	Triệu m <sup>3</sup>	15,446	16,157	16,120	99,77	104,36
4	Thất thoát CN	%	1,90	1,9	1,2	giảm 0,7	giảm 0,7
	Thất thoát mạng	%	10,37	10,2	10,55	tăng 0,35	tăng 0,18
5	Phát triển khách hàng	Đầu nổi	2.555	2.000	2.498	124,9	97,77

**Khu vực Lục Nam**

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2023	Năm 2024			So sánh 2023 %
				KH	Thực hiện	So sánh %	
1	Doanh thu nước	Tỷ đồng	6,066	6,500	7,035	108,23	115,97
2	Nước thô	Nghìn m <sup>3</sup>	719,5	771	866	112,32	120,36
3	Nước sạch	Nghìn m <sup>3</sup>	700,3	748	832	111,23	118,81
4	Nước Thương phẩm	Nghìn m <sup>3</sup>	621,7	668	734	109,88	118,06
5	Thất thoát CN	%	2,67	03	3,94	tăng 0,94	tăng 1,27
	Thất thoát mạng	%	11,3	12	11,73	giảm 0,27	tăng 0,43
6	Phát triển khách hàng	Đầu nổi	296	800	1.643	205,38	555

**2.5. Công tác thi công xây lắp và đầu tư.**

Bám sát vào nhiệm vụ chung của Công ty và tình hình phát triển đô thị, phát triển kinh tế của thành phố Bắc Giang và các huyện lân cận. Đầu năm 2024, Ban lãnh đạo đã xây dựng kế hoạch với giá trị đầu tư là 21 tỷ đồng.

Kết quả: Đạt 24,12 tỷ đồng, đạt 114,85% kế hoạch năm.

**Cụ thể:**

- Cải tạo phân xây dựng KXL 0,83 tỷ đồng
- Hệ thống CN Cụm CN Lãng Cao 0,9 tỷ đồng
- Hệ thống cấp nước xã Ngọc Lý 2,2 tỷ đồng
- Hệ thống cấp nước còn lại của xã Nghĩa Trung, Quế Nham. 3,5 tỷ đồng
- Hệ thống cấp nước xã Tam Dị - Tiên Nha 07 tỷ đồng
- Thay thế đồng hồ, phân vùng tách mạng đánh giá thất thoát, thất thu mạng lưới cấp nước. 3,9 tỷ đồng
- Cải tạo, nâng cấp, sửa chữa các tuyến ống cấp nước 3,9 tỷ đồng
- Mua máy xúc. 1,89 tỷ đồng

Các hạng mục thi công đảm bảo kỹ thuật và tiến độ, các công trình đều phát huy hiệu quả của công tác đầu tư, việc mua sắm vật tư hàng hóa theo đúng quy định của Nhà nước.

**2.6. Một số chỉ tiêu tài chính.**

Thực hiện tốt công tác quản lý tài chính, hoàn thành các nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước, thanh quyết toán nội bộ đúng quy định.

Lập báo cáo tài chính đầy đủ theo quý, 6 tháng, năm theo quy định, được kiểm toán bởi đơn vị kiểm toán độc lập đã được Đại hội đồng cổ đông lựa chọn và báo cáo các cơ quan quản lý Nhà nước, đồng thời công bố thông tin trên Website công ty.

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2023	Năm 2024			So sánh 2023 %
				KH	Thực hiện	So sánh %	
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	175,598	180	182,23	101,24	103,78
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	15,311	14	14,89	106,36	97,25
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	11,716	11,2	11,48	102,5	97,99
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	17,401	17,5	18,176	103,86	104,45
5	Nộp BHXH	Tỷ đồng	6,950	07	7,142	102,03	102,76
6	Thu nhập bình quân	Tr.đồng	11	11	11	100	100

**2.7. Công tác thực hiện chính sách đối với người lao động.**

Các chế độ về tiền lương, tiền thưởng và chính sách đối với người lao động luôn được Công ty đặc biệt quan tâm. Công ty đã bố trí sắp xếp sử dụng hợp lý số lao động hiện có, đảm bảo 100% người lao động có việc làm thường xuyên, thu nhập ổn định. Thực hiện tốt công tác tiền lương theo Nghị định 74/2024/NĐ-CP quy định về mức lương tối thiểu vùng, thu nhập bình quân toàn



công ty năm 2024 đạt 11 triệu đồng/ người/tháng. Công ty đã thanh toán lương đầy đủ, không có hiện tượng nợ lương. Đóng bảo hiểm cho 100% CBCNV với tổng số tiền BHXH Công ty đã nộp năm 2024 là: 7.142.123.669 đồng.

Thực hiện công tác thi đua khen thưởng, bình xét các danh hiệu thi đua hàng năm đúng thời hạn, đảm bảo tính công bằng, minh bạch.

Tổ chức khen thưởng đột xuất bằng tiền mặt cho 08 tập thể và 01 cá nhân đã có thành tích xuất sắc trong công tác chuyên môn: Tổng số tiền khen thưởng trong năm đã chi là: 85 triệu đồng.

Trang bị bảo hộ lao động đầy đủ cho CBCNV các bộ phận theo quy định.

Môi trường làm việc luôn được đầu tư nâng cấp, mua sắm các trang thiết bị cần thiết phục vụ công tác chuyên môn, nâng cao điều kiện làm việc cho người lao động như: xây mới trụ sở làm việc cho các tổ quản lý; trang bị lắp đặt điều hòa tại các tổ quản lý nước, Xây mới nhà ăn tại Khu xử lý - Nhà máy nước ...

## **II. ĐÁNH GIÁ CHUNG.**

### **1. Kết quả đạt được.**

Năm 2024, Đảng bộ, Hội đồng Quản trị và Ban giám đốc Công ty tập chung xây dựng các chương trình, kế hoạch, các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh một cách sát thực hiệu quả cùng với sự nỗ lực cố gắng của các phòng ban chức năng cùng toàn thể CBCNV Công ty đã phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ đề ra như: Công tác sản xuất nước đảm bảo chất lượng, lưu lượng và áp lực; sử dụng hóa chất xử lý nước tiết kiệm, hiệu quả; phối hợp nhịp nhàng và chặt chẽ trong việc mua buôn nước sạch của Công ty DNP; công tác chống thất thoát, thất thu nước sạch được quan tâm và thực hiện rất hiệu quả; công tác cải tạo, đầu tư tại nhà máy và mạng được thi công đảm bảo chất lượng, kỹ thuật; doanh thu đạt và vượt kế hoạch đề ra; nguồn vốn của công ty được bảo toàn và tăng trưởng, hoàn thành nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước, đảm bảo đầy đủ các chế độ chính sách và ổn định thu nhập cho người lao động, CBCNV yên tâm công tác và tin tưởng vào sự lãnh đạo của Công ty.

Nhà châm Clo tại trạm bơm Nước thô ngay sau khi đầu tư xây dựng hoàn thành đã phát huy hiệu quả, an toàn và ổn định trong việc xử lý chất lượng nước vào mùa khô.

Xây dựng xong nhà bếp mới cho Khu xử lý, nâng cao điều kiện làm việc và chất lượng sinh hoạt cho BCCNV tại Khu xử lý.

Công tác đầu tư cấp nước cho xã Nghĩa Trung, xã Ngọc Lý được đánh giá là dự án đạt hiệu quả và được nhân dân hưởng ứng cao.

Dự án cấp nước cho 02 xã Tam Dị và Tiên Nha huyện Lục Nam là một trong những chủ trương và chiến lược cấp nước lâu dài của Công ty cũng đã được thi công đúng kế hoạch và tiến độ.

Công ty sử dụng 02 nguồn nước cấp chung vào hệ thống mạng lưới cấp nước, đảm bảo áp lực đủ mạnh để đưa nước đến với tất cả người dân là khách hàng của Công ty, hiện 100% khách hàng dùng nước trực tiếp của hệ thống mà không phải dùng bơm.

Công tác phòng chống bão lụt ( cơn bão số 3): Ban lãnh đạo kịp thời chỉ đạo sản xuất; phân công trực để trực tiếp chỉ đạo trước diễn biến phức tạp của cơn bão số 3 và sau cơn bão khi mà lũ lụt dâng cao; Các bộ phận, phòng ban đã



phối kết hợp cùng nhau xử lý kịp thời các sự cố trên hệ thống cấp nước, xử lý chất lượng nước khi độ đục tăng cao, linh hoạt ứng phó kịp thời vừa phòng chống bão lụt, vừa sản xuất kinh doanh đảm bảo một cách nhanh nhất để cung cấp nước sạch đến khách hàng

## **2. Những tồn tại hạn chế.**

### **2.1. Những tồn tại hạn chế.**

Bên cạnh kết quả đã đạt được, còn có những tồn tại, hạn chế như sau:

- Các phòng, ban còn chưa nắm bắt và cập nhật kịp thời các chế độ chính sách, quy định thay đổi mới. Vì vậy công tác tham mưu với Ban lãnh đạo còn chưa sát thực và hiệu quả nhất là công tác giải quyết chế độ đối với người lao động chưa được kịp thời và thoả đáng.

- Công tác kiểm tra, đôn đốc nhiệm vụ chuyên môn của trưởng, phó các phòng ban chưa sát sao khi giao nhiệm vụ cho CBCNV trong bộ phận (phòng): chưa có sự kiểm tra, đánh giá mức độ hoàn thành kịp thời.

- Công tác dịch vụ khách hàng:

- + Còn một số CBCNV chưa chịu khó học hỏi và nắm bắt được chuyên môn dẫn đến lúng túng khi giải đáp thắc mắc của khách hàng đặc biệt về chỉ số nước hàng tháng và chất lượng nước. Có lúc còn chậm trong việc tiếp nhận và xử lý phản ánh của khách hàng.

- + Ý thức của một số nhân viên tại các tổ quản lý nước trách nhiệm với công việc thấp, chưa có sự phân tích đánh giá chỉ số nước trên đồng hồ hàng tháng, dẫn đến nhiều trường hợp lấy nước không qua đồng hồ trong thời gian dài mới được phát hiện ( Do bộ phận khác phát hiện)

- Chưa triển khai công tác xây dựng trụ sở mới hiện đã lựa chọn được đơn vị tư vấn lập dự án nhưng còn nhiều công việc cần thực hiện theo quy định của Nhà nước nên thời gian thực hiện kéo dài.

- Công tác giám sát thi công của Xí nghiệp Xây lắp chưa sát sao. Cụ thể là Đội xây lắp số 4 khi thi công không đảm bảo kỹ thuật, dẫn đến chậm tiến độ và lãng phí vật tư.

### **2.2. Nguyên nhân của những tồn tại hạn chế**

#### **Nguyên nhân khách quan:**

- Việc bảo vệ nguồn nước thô sông Thương không chỉ một mình Công ty làm được mà cần có sự vào cuộc của chính quyền các cấp mặc dù Công ty đã báo cáo UBND tỉnh chỉ đạo xong chưa có chuyển biến.

- Chất lượng nước thô sông Thương có nhiều thông số tăng đột biến vào mùa khô do nguồn xả thải xuống sông trong khi nguồn nước bổ cập từ thượng lưu quá ít trong khi công nghệ xử lý nước tại nhà máy hiện nay vẫn theo công nghệ truyền thống.

- Công tác xây dựng trụ sở mới: Do các thủ tục phê duyệt điều chỉnh và Quy hoạch phải qua nhiều bước.

- Công tác tuyên truyền, quán triệt thực hiện nhiệm vụ đến CBCNV chưa được thường xuyên.

- Một số khách hàng lớn tại khu công nghiệp sử dụng nước giảm so với năm trước.



### **Nguyên nhân chủ quan:**

- Ban lãnh đạo Công ty chưa quyết liệt, bám sát các ngành để tăng cường công tác bảo vệ nguồn nước sông Thương.

- Một số lãnh đạo phòng, bộ phận chưa kiên quyết với sai phạm của cấp dưới mà còn nể nang chỉ nhắc nhở nên không tạo động lực cho nhân viên trong cùng bộ phận và sự phấn đấu của cá nhân mắc sai phạm.

- Công tác tuyên truyền, quán triệt thực hiện nhiệm vụ đến CBCNV chưa được thường xuyên.

- Một số CBCNV chưa chịu khó nghiên cứu và học hỏi về chế độ mới; ý thức chưa cao, trách nhiệm thấp trong thực hiện công việc được giao.

## **III. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025**

### **1. Đánh giá về tình hình kinh doanh.**

Năm 2025, trước tình hình kinh tế chung của cả nước và thế giới dự báo còn tiếp tục gặp nhiều khó khăn, gia tăng khả năng suy thoái ngắn hạn... công tác sản xuất kinh doanh nước sạch sẽ gặp những khó khăn như sau:

- Các doanh nghiệp là khách hàng lớn của Công ty sản xuất cầm chừng, ngừng sản xuất đồng nghĩa với việc cung cấp nước sạch của Công ty sụt giảm.

- Công tác phát triển khách hàng ngày càng gặp nhiều khó khăn do trên địa bàn lân cận đã được phân vùng cấp nước cho nhiều đơn vị khác. Các khu vực cấp nước mới dự kiến tiếp tục mở rộng là khu vực nông thôn, địa bàn rộng, chi phí đầu tư lớn, thời gian thi công dài nhưng nhu cầu dùng nước thấp.

- Sự cạnh tranh của các đơn vị cấp nước khu vực lân cận, đặc biệt trong phạm vi các khu công nghiệp.

- Chi phí cho sản xuất nước tăng: Do chất lượng nguồn nước thô ngày càng kém, hàm lượng chất hữu cơ, Amoni ngày càng cao nên tăng lượng hóa chất sử dụng. Giá cả vật tư ngành nước luôn thay đổi.

### **2. Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2025.**

#### **2.1. Mục tiêu.**

- Đảm bảo cấp nước an toàn cho khách hàng tại thành phố Bắc Giang, thị trấn Đồi Ngô và các vùng lân cận.

- Khu vực thành phố Bắc Giang: Tiếp tục mở rộng mạng cấp nước và cải tạo mạng cũ để nâng cao hiệu quả của Nhà máy nước Bắc Giang và giảm tỷ lệ thất thoát.

- Khu vực Lục Nam: Tiếp tục phát triển mở rộng mạng lưới cấp nước, nâng công suất của Xí nghiệp cấp nước Đồi Ngô; tăng cường công tác quản lý mạng và cải tạo, tìm nguyên nhân giảm tỷ lệ thất thoát mạng và thất thoát công nghệ.

- Bảo toàn nguồn vốn của Nhà nước và các cổ đông, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước.

- Thực hiện đầy đủ các chế độ cho người lao động như: tiền lương, thưởng, bảo hiểm, thăm quan nghỉ mát và an sinh xã hội.

#### **2.2. Chỉ tiêu tài chính**

TT	Các chỉ tiêu	TH 2024	KH 2025	Tỷ lệ (tăng, giảm)
----	--------------	---------	---------	-----------------------



1	Tổng doanh thu	182,23 tỷ đồng	195 tỷ đồng	Tăng 7 %
2	Lợi nhuận trước thuế	14,89 tỷ đồng	17,5 tỷ đồng	tăng 17,5 %
3	Lợi nhuận sau thuế	11,48 tỷ đồng	14 tỷ đồng	tăng 21,95 %
4	Nộp ngân sách	18,176 tỷ đồng	19 tỷ đồng	Tăng 4,53 %
5	Nộp BHXH	7,142 tỷ đồng	7,3 tỷ đồng	tăng 2,21 %
6	Thu nhập BQ ng/tháng	11 Tr. đồng	11,5 tr. đồng	4,55 %

### 2.3 Chỉ tiêu về sản xuất kinh doanh

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	TH 2024	KH 2025	Tỷ lệ ( tăng, giảm)
<b>Khu vực Bắc Giang</b>					
1	Doanh thu nước	Tỷ đồng	175,059	193,000	tăng 10,2 %
2	Nước sạch	Triệu m <sup>3</sup>	18,021	18,300	tăng 1,55%
	- Nước Công ty	Triệu m <sup>3</sup>	9,863	10,100	tăng 2,40%
	- Nước DNP	Triệu m <sup>3</sup>	8,158	8,200	tăng 0,51%
3	Nước thương phẩm	Triệu m <sup>3</sup>	16,120	16,500	tăng 2,36%
4	Tỷ lệ thất thoát + Công nghệ: + Mạng:	% %	1,2 10,55	1.5 10,55	0 0
5	Phát triển khách hàng	Đầu nổi	2.498	1.800	giảm 27,94%
<b>Thị trấn Đồi Ngô - Lục Nam</b>					
1	Doanh thu:	Tỷ đồng	7,035	7,500	tăng 6,6%
2	Nước thô	Nghìn m <sup>3</sup>	866	910	tăng 5,08%
3	Nước sạch	Nghìn m <sup>3</sup>	832	873	tăng 4,93%
4	Nước thương phẩm	Nghìn m <sup>3</sup>	734	770	tăng 4,9 %
5	Tỷ lệ thất thoát + Công nghệ: + Mạng:	% %	3,94 11,73	03 12	giảm 0,94 % tăng 0,27 %
6	Phát triển khách hàng	Đầu nổi	1.643	1.000	giảm 39,14%

### 2.4. Công tác đầu tư.

Căn cứ vào phương án phát triển sản xuất kinh doanh của Công ty ; căn cứ vào nhu cầu sử dụng nước sạch của thành phố Bắc Giang và các vùng lân cận.

**Công ty xây dựng kế hoạch đầu tư: 18,55 tỷ đồng**

**Trong đó:**

- Cải tạo Trạm bơm nước thô Lục Nam. 1,5 tỷ đồng
  - Tiếp tục thi công Hệ thống cấp nước xã Ngọc Lý. 1,65 tỷ đồng
  - Tiếp tục thi công HT CN xã Tam Dị, xã Tiên Nha: 6,5 tỷ đồng
- Thôn Phú Yên 1,2,3; thôn Phạm Kha; Trại Đáng; Bắc Bình; Tiên Nha.



- Thay thế đồng hồ, phân vùng tách mạng đánh giá thất thoát mạng lưới.	4,9 tỷ đồng
- Cải tạo nâng cấp SC các tuyến ống.	02 tỷ đồng
- Tuyến ống CN D300 đường Trần Hưng Đạo	0,5 tỷ đồng
- Cải tạo Khu xử lý, Trạm bơm Tăng Áp nhà máy nước Bắc Giang	0,5 tỷ đồng
- Xây dựng trụ sở văn phòng	01 tỷ đồng

### 3. Giải pháp thực hiện.

Căn cứ vào tình hình sản xuất kinh doanh năm 2024 và kế hoạch năm 2025, Ban lãnh đạo đề ra các giải pháp để thực hiện thành công kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 như sau:

#### 3.1. Công tác sản xuất nước.

- Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra và thực hiện nghiêm túc Sổ tay cấp nước an toàn để sản xuất nước an toàn, cung cấp nước cho khách hàng đảm bảo tiêu chí: Lưu lượng, áp lực và chất lượng nước.

- Duy trì công tác giám sát các nguồn xả thải ra sông Thương, sông Lục Nam phát hiện kịp thời và báo cáo với các cơ quan quản lý về các nguồn có nguy cơ làm ảnh hưởng đến chất lượng nước thô.

- Tiếp tục nghiên cứu, áp dụng các giải pháp xử lý hiệu quả, đảm bảo sản xuất nước sạch khi các thông số của nước thô cao bất thường.

- Tiếp tục đầu tư và áp dụng công nghệ mới tại các Nhà máy nước để nâng cao chất lượng nước và nâng cao năng suất lao động. Tăng cường công tác chỉ đạo và kiểm tra công tác bảo dưỡng máy móc của nhà máy nước Bắc Giang và XNCN Đồi Ngô.

- Công tác hóa nghiệm: Các chỉ tiêu xét nghiệm đảm bảo theo quy chuẩn QCVN 08-MT:2023/BTNMT về chất lượng nước mặt, theo Quy chuẩn địa phương QCDP 01:2021/BG về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

- Bám sát và thường xuyên trao đổi với Sở Nông nghiệp và Môi trường sớm có giải pháp giảm nguồn xả thải làm ô nhiễm nguồn nước sông Thương.

#### 3.2. Công tác kinh doanh.

- Đảm bảo cấp nước đầy đủ và đạt chất lượng cho khách hàng, tiếp tục quan tâm công tác dịch vụ khách hàng như: giải quyết kịp thời các thắc mắc của khách hàng; tiếp tục vận động khách hàng trả tiền nước qua các kênh thanh toán không dùng tiền mặt, nghiên cứu và áp dụng một số dịch vụ tiện lợi cho khách hàng (như đăng ký lắp đặt mới online...)...Triển khai đến khách sử dụng Zalo để gửi các thông tin đến khách hàng bằng tin nhắn Zalo và SMS. Chú trọng công tác đào tạo tại chỗ và mời giảng viên để nâng cao trình độ chuyên môn, cũng như kỹ năng giao tiếp và ứng xử với khách hàng...

- Sử dụng hiệu quả các thiết bị đã đầu tư vào mạng cấp nước và phần mềm quản lý khách hàng để tăng cường công tác chống thất thoát có hiệu quả; Nâng cao an toàn cấp nước cho Hệ thống cấp nước thành phố Bắc Giang, các vùng lân cận và thị trấn Đồi Ngô - Lục Nam.



- Thực hiện nghiêm túc các quy định về đồng hồ nước để quản lý sản lượng nước cung cấp, giảm thất thoát thất thu, tăng cường kiểm tra các khách hàng sử dụng nước bất thường. Kiểm tra giá biểu giá đúng với đối tượng, mục đích sử dụng, nhằm đảm bảo sự công bằng giữa các khách hàng.

- Xây dựng và sửa đổi các quy định về quản lý các đồng hồ, thực hiện nghiêm các quy định trong Quy chế quản lý đồng hồ tổng và quản lý mạng, tiếp tục xúc xả các tuyến ống bằng quả nút...

- Tăng cường công tác kiểm soát lưu lượng, áp lực trên mạng qua các thiết bị tự động hóa.

- Phối hợp tốt với các bộ phận, chính quyền địa phương để tiếp tục phát triển khách hàng theo kế hoạch tại khu vực huyện Tân Yên, huyện Việt Yên và thị trấn Đồi Ngô, phối hợp với Ban QLDA thành phố, các nhà thầu khi thành phố cải tạo các đường ngõ, xóm.

- Tiếp tục phân vùng sử dụng nước của DNP và Công ty, cùng bộ phận Nhà máy giám sát chất lượng nước của DNP.

### **3.3 Công tác chống thất thoát, thất thu.**

- Tăng cường quản lý kiểm tra mạng phát hiện và khắc phục kịp thời những điểm vỡ, rò rỉ đường ống dưới lòng đất; áp giá nước đúng đối tượng sử dụng.

- Kiểm định đồng hồ đúng quy định, đặc biệt quan tâm đến đồng hồ lớn, thay thế đồng hồ hết niên hạn sử dụng.

- Tiếp tục thực hiện công tác phân vùng tách mạng, lắp đặt đồng hồ tổng để đánh giá và có giải pháp giảm thất thoát trên mạng.

### **3.4. Công tác đầu tư.**

- Công tác đầu tư phải đảm bảo đúng quy định của Nhà nước, tiết kiệm và hiệu quả.

- Tăng cường công tác giám sát, nâng cao trình độ và trách nhiệm của cán bộ giám sát và các Đội trưởng thi công.

- Các Đội thực hiện đúng tiến độ, thi công theo đúng thiết kế, đảm bảo ATLĐ trong quá trình thi công.

- Thực hiện công tác đánh giá sau mỗi công trình thi công, đánh giá năng lực nhà thầu, rút ra bài học kinh nghiệm.

- Triển khai dự án xây dựng trụ sở Công ty.

- Triển khai dự án nâng công suất Xí nghiệp CN Đồi Ngô Lục Nam.

### **3.5. Công tác khác.**

- Sửa đổi, bổ sung Quy chế quản lý nội bộ phù hợp với nhu cầu hoạt động của Công ty trình HĐQT phê duyệt. Thực hiện việc điều chỉnh cơ cấu tổ chức của một số bộ phận cho phù hợp với nhiệm vụ và nâng cao hiệu quả trong thực thi nhiệm vụ.

- Các phòng ban, bộ phận thực hành tiết kiệm: Cắt giảm chi phí không cần thiết và tối giảm mọi chi phí.

- Tiếp tục thực hiện công tác chuyển đổi số theo chỉ đạo của UBND tỉnh, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, tối ưu hoá nguồn nhân lực về nhân sự và thời gian, giúp tiết kiệm chi phí, nâng cao năng suất lao động.



- Thực hiện nghiêm túc tập huấn về ATLĐ, xây dựng và thực hành về các quy trình về sơ cấp cứu khi xảy ra mất ATLĐ; tập huấn công tác PCCC.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát công việc đối với các bộ phận để nâng cao ý thức và trách nhiệm.

- Các phòng ban, bộ phận nghiên cứu, đổi mới trong công tác bình xét thi đua hàng tháng: tránh tình trạng bình xét chung chung và mang tính cào bằng, bình xét phải đảm bảo tính công bằng, hiệu quả, đúng người, đúng việc, tạo động lực cho mọi người phấn đấu.

- Tăng cường công tác đào tạo: Tham gia đầy đủ các lớp tập huấn do Hiệp hội DN tỉnh và các ngành tổ chức, mời giảng viên, đào tạo tại chỗ để nâng cao tay nghề, khả năng giao tiếp với khách hàng, sử dụng những công nghệ mới trong sản xuất kinh doanh và nắm bắt được các chế độ chính sách mới.

- Tăng cường giao lưu học hỏi kinh nghiệm trong quản lý, vận hành và ứng dụng khoa học công nghệ mới của các Công ty cấp nước trong ngành.

- Các phòng ban, nhà máy, xí nghiệp: căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ xây dựng quy chế hoạt động của bộ phận nhằm nâng cao chất lượng công việc và công tác sản xuất kinh doanh, tham mưu lãnh đạo công ty thực hiện nhiệm vụ đạt hiệu quả cao và đúng quy định của pháp luật.

- Phối hợp với Báo Bắc Giang và Đài PT và TH tỉnh tuyên truyền để người dân hiểu và yên tâm khi sử dụng nước sạch của Công ty.

- Mỗi lãnh đạo quản lý, trưởng phó các phòng ban bộ phận và mỗi cán bộ công nhân viên trong Công ty phải nâng cao ý thức trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ, nghiên cứu, học hỏi về các chính sách mới và có nghĩa vụ chấp hành chế độ, chính sách, pháp luật của Nhà nước, của địa phương và các quy định, quy chế của Công ty. Thực hiện nghiêm quy định cấm sử dụng rượu bia trong giờ làm việc và điều khiển phương tiện tham gia giao thông.

- Củng cố các tổ chức đoàn thể hoạt động đúng chức năng, thông qua đoàn thể tuyên truyền phát động các phong trào thi đua thiết thực hiệu quả, có mốc thời gian, có chỉ tiêu cụ thể và sau mỗi đợt thi đua có tổng kết đánh giá kết quả thực nhiệm vụ có đạt được mục tiêu hay không và cần khắc phục những mặt nào.

Trên đây là toàn bộ nội dung báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2024 và phương hướng sản xuất kinh doanh năm 2025. Hội đồng quản trị, Ban giám đốc Công ty cùng toàn thể CBCNV Công ty Cổ phần nước sạch Bắc Giang quyết tâm phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2025.

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS, BGĐ;
- Lưu: VT; Hồ sơ ĐH.

**GIÁM ĐỐC**

**Trần Đăng Điều**